

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Tên học phần: TT. Động vật không xương sống (Practice of Invertebrates)

- Mã số học phần: SP177
- Số tín chỉ học phần: 01 tín chỉ
- Số tiết học phần: 30 tiết thực hành, 60 tiết tự học.

### 2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Sư phạm Sinh học
- Khoa: Khoa Sư Phạm

### 3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: Không
- Điều kiện song hành: SP 176

### 4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	Cung cấp các kiến thức về giải phẫu, đặc điểm cấu tạo của các đại diện thuộc một số ngành động vật không xương sống.	2.1.3b
4.2	Phát triển kỹ năng thực hiện tiêu bản, giải phẫu, quan sát và vẽ hình động vật không xương sống.	2.2.1b
4.3	Phát triển năng lực phân tích, khả năng làm việc độc lập và hợp tác nhóm	2.2.2b
4.4	Hình thành thái độ tích cực trong học tập, có ý thức kỷ luật an toàn trong phòng thí nghiệm.	2.3b

### 5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	<b>Kiến thức</b>		
CO1	Phân biệt được các đại diện thuộc một số ngành động vật không xương sống.	4.1	2.1.3b
CO2	Tìm ra được những điểm giống và khác nhau giữa các đại diện ở một số ngành động vật không xương sống.	4.1	2.1.3b
	<b>Kỹ năng</b>		
CO3	Thực hiện được tiêu bản hiển vi tạm thời, giải phẫu và vẽ hình một số đại diện thuộc nhóm động vật không xương sống.	4.3	2.2.1b

<b>CDR HP</b>	<b>Nội dung chuẩn đầu ra</b>	<b>Mục tiêu</b>	<b>CDR CTĐT</b>
CO4	Hợp tác hiệu quả để hoàn thành bài tập nhóm	4.4	2.2.2b
	<b>Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm</b>		
CO5	Hình thành thói quen tích cực trong việc học tập và làm việc nhóm, có ý thức kỷ luật an toàn trong phòng thí nghiệm.	4.5	2.3.b

## 6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Thông qua học phần Thực tập Động vật không xương sống giúp người học đối chiếu các phần lý thuyết đã học trên mẫu thật, khắc sâu kiến thức và gắn kết với thực tế một cách tốt hơn. Ngoài ra, người học còn được rèn luyện kỹ năng giải phẫu, quan sát, phân tích vẽ hình và nhận biết các nội quan trên mẫu thật ở một số đại diện động vật không xương sống. Thêm vào đó, người học còn được hướng dẫn và thực tập sử dụng khóa định loại đến các taxon bậc cao ở một số nhóm động vật không xương sống.

## 7. Cấu trúc nội dung học phần:

	<b>Nội dung</b>	<b>Số tiết</b>	<b>CDR HP</b>
<b>Bài 1</b>	<b>Ngành động vật nguyên sinh (Protozoa) và Ngành Xoang tràng (Coelenterata)</b>	<b>5</b>	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5
1.1.	Nhận dạng ngành động vật nguyên sinh (Protozoa)		
1.2.	Nhận dạng ngành Xoang tràng (Coelenterata)		
<b>Bài 2</b>	<b>Ngành giun dẹp (Plathelminthes) và Ngành giun tròn (Nematoda)</b>	<b>5</b>	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5
2.1.	Nhận dạng ngành giun dẹp (Plathelminthes)		
2.2.	Nhận dạng ngành giun tròn (Nematoda)		
<b>Bài 3</b>	<b>Ngành giun đốt (Annelida) giải phẫu giun đất (<i>Pheretima</i> sp)</b>	<b>5</b>	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5
3.1.	Nhận dạng ngành giun đốt (Annelida)		
3.2.	Giải phẫu giun đất ( <i>Pheretima</i> sp)		
<b>Bài 4</b>	<b>Ngành thân mềm (Mollusca) giải phẫu ốc bươu (<i>Pila polita</i>)</b>	<b>5</b>	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5
4.1.	Nhận dạng ngành thân mềm (Mollusca)		
4.2.	Giải phẫu ốc bươu ( <i>Pila polita</i> )		
<b>Bài 5</b>	<b>Ngành chân khớp (Arthropoda) giải phẫu cua biển (<i>Scylla serrata</i>)</b>		CO1, CO2, CO3, CO4, CO5
5.1.	Nhận dạng ngành chân khớp (Arthropoda)		
5.2.	Giải phẫu cua biển ( <i>Scylla serrata</i> )		
<b>Bài 6</b>	<b>Ngành chân khớp (Arthropoda) giải phẫu gián nhà (<i>Periplaneta americana</i>)</b>		CO1, CO2, CO3, CO4, CO5
6.1.	Nhận dạng ngành chân khớp (Arthropoda)		
6.2.	Giải phẫu gián nhà ( <i>Periplaneta americana</i> )		

## 8. Phương pháp giảng dạy:

- Diễn giảng kết hợp với thực hành
- Giải quyết vấn đề
- Dạy học nhóm

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

### 10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm phúc trình	Cá nhân thực hiện tiêu bản hiển vi; nhận diện loài và thể hiện qua bản vẽ	20%	CO1, CO2, CO3, CO5
2	Điểm bài tập nhóm	Thực hiện các thao tác giải phẫu; xác định các nội quan trên bản mô	20%	CO1, CO2, CO4, CO5
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Nhận dạng các loài động vật không xương sống - Giải phẫu 1 đối tượng trong số đối tượng đã học	60%	CO1, CO2, CO3, CO4,

### 9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Bài giảng Thực tập động vật không xương sống / Nguyễn Mỹ Tín/ Trường đại học Cần Thơ, 2015 Số thứ tự trên kệ sách (số phân loại): 592 / T311	MON.064791
[2] Thực hành động vật không xương sống/Đỗ Văn Nhung – Hà Nội: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2005 Số thứ tự trên kệ sách (số phân loại): 592 / Nh561	KH.001517 KH.001519 KH.001520
[3] Hướng dẫn Thực tập động vật không xương sống / Đặng Ngọc Thanh, Trương Quang Học. - H. : ĐHQG, 2001 Số thứ tự trên kệ sách: 592.078/ Th107	MOL.014921, MOL. 014922, MOL.014923

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[4] Động vật học không xương sống / Thái Trần Bái (Chủ biên), Nguyễn Văn Khang. - Hà Nội : Giáo dục, 1999 Số thứ tự trên kệ sách: 592/ B103	MOL.067766 MOL.067767 MOL.073942

### 11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Nội dung	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
Bài 1: Ngành động vật nguyên sinh (Protozoa) và Ngành Xoang tràng (Coelenterata)	10	- Xem trước bài 1 trong tài liệu [1, 2]. - Xem lại nội dung lý thuyết chương mở đầu
Bài 2: Ngành giun dẹp (Plathelminthes) và Ngành giun tròn (Nematoda)	10	- Xem trước bài 2 trong tài liệu [1, 2]. - Xem lại nội dung lý thuyết chương ngành giun dẹp và ngành giun tròn. - Hoàn chỉnh phúc trình bài 1.
Bài 3: Ngành giun đốt (Annelida) giải phẫu giun đất ( <i>Pheretima</i> sp)	10	- Xem trước bài 3 trong tài liệu [1, 2]. - Xem lại nội dung lý thuyết chương ngành giun đốt - Hoàn chỉnh phúc trình bài 2.
Bài 4: Ngành thân mềm (Mollusca) giải phẫu ốc bươu ( <i>Pila polita</i> )	10	- Xem trước bài 4 trong tài liệu [1, 2]. - Xem lại nội dung lý thuyết chương ngành thân mềm - Hoàn chỉnh phúc trình bài 3.
Bài 5: Ngành chân khớp (Arthropoda) giải phẫu cua biển ( <i>Scylla serrata</i> )	10	- Xem trước bài 5 trong tài liệu [1, 2]. - Xem lại nội dung lý thuyết lớp giáp xác - Hoàn chỉnh phúc trình bài 4.
Bài 6: Ngành chân khớp (Arthropoda) giải phẫu gián nhà ( <i>Periplaneta americana</i> )	10	- Xem trước bài 6 trong tài liệu [1, 2]. - Hoàn chỉnh phúc trình bài 5 và 6.

Cần Thơ, ngày 06 tháng 9 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG KHOA



Huỳnh Anh Huy

TRƯỞNG BỘ MÔN

Đặng Minh Quân